TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2022/QĐST – HNGĐ	Vinh, ngày 24 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 2, xã C, thành phố Vinh, Nghệ An

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Văn Danh – Văn phòng luật sư Văn Danh và cộng sự

Bị đơn: Anh Ngô Văn H1 – Sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm 2, xã C, thành phố Vinh, Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Giao cho anh Ngô Văn H1 được quyền sử dụng phần đất được ký hiệu S1 có diện tích là 88 m2 trong số diện tích 178 m2 của thửa đất số 225, tờ bản đồ số 4, Xóm 2, xã C, thành phố Vinh có trị giá 176.000.000đ (một trăm bảy mươi sáu triệu đồng). Ranh giới thửa đất như sau: Phía Đông giáp phần đất giao cho chị Nguyễn Thị H được ký hiệu S2; phía Tây giáp thửa số 1166, tờ bản đồ số 04; phía Tây Bắc giáp đường; phía Đông Nam giáp thửa số 1170 tờ bản đồ số 04. Anh Ngô Văn H1 được sở hữu các tài sản trên phần đất được chia gồm 01 một phần ngôi nhà cấp 4 có diện tích

33,3 m2 có giá trị 93.739.500đ (Chín mươi ba triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng). Tổng giá trị tài sản anh Ngô Văn H1 được hưởng là 269.739.500đ (hai trăm sáu mươi chín triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng).

(Phần đất và tài sản trên đất có sơ đồ kèm theo được ký hiệu S1, được xác định theo các điểm 1,2,5,6).

Đối với tài sản trên đất thuộc phần sở hữu của anh Ngô Văn H1; anh Ngô Văn H1 thống nhất, khi có nhu cầu anh H1 sẽ tự nguyện tháo dỡ.

2.2. Giao cho chị Nguyễn Thị H được quyền sử dụng phần đất được ký hiệu S2 có diện tích là 89 m2 trong số diện tích 178 m2 của thửa đất số 225, tờ bản đồ số 4, Xóm 2, xã C, thành phố Vinh có trị giá 179.800.000đ (một trăm bảy mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng). Ranh giới thửa đất như sau: Phía Đông giáp thửa số 253, tờ bản đồ số 4; phía Tây giáp phần đất giao cho anh Ngô Văn H1 được ký hiệu S1; phía Tây Bắc giáp đường; phía Đông Nam giáp thửa số 1171 và thửa số 1172 tờ bản đồ số 04. Chị Nguyễn Thị H được sở hữu tài sản trên phần đất được chia gồm 01 một phần ngôi nhà cấp 4 có diện tích 39,9 m2; có giá trị 112.318.500đ (một trăm mười hai triệu ba trăm mười tám nghìn năm trăm đồng). Tổng giá trị chị Nguyễn Thị H được hưởng là 292.118.500đ (hai trăm chín mươi hai triệu một trăm mười tám nghìn năm trăm đồng).

(Phần đất và tài sản trên đất có sơ đồ kèm theo được ký hiệu S2, được xác định theo các điểm 2,3,4,5).

Đối với tài sản trên đất thuộc phần sở hữu của chị Nguyễn Thị H; chị Nguyễn Thị H thống nhất, khi có nhu cầu chị H sẽ tự nguyện tháo dỡ.

2.3. Khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Văn H1 có quyền và nghĩa vụ thi hành theo thỏa thuận trong quyết định.

Anh Ngô Văn H1 có nghĩa vụ bàn giao lại cho chị Nguyễn Thị H quyền sử dụng đất được ký hiệu S2 và phần tài sản trên đất gắn với quyền sử dụng đất như các bên đã thoả thuận.

Chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Văn H1 có trách nhiệm đến các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm các thủ tục về đất đai và tài sản trên đất.

2.4. Về chi phí tố tụng: Chị Nguyễn Thị H thống nhất chị H chịu hoàn toàn số tiền chi phí tố tụng chị H đã nộp tại Toà án.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 7.302.000đ (bảy triệu ba trăm linh hai nghìn đồng) án phí chia tài sản chung; trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền 14.698.000đ (mười bốn triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vinh theo số biên lai 0000673 ngày 15/6/2021.

Anh Ngô Văn H1 phải chịu 6.743.000đ (sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn

đồng) án phí chia tài sản chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Minh Hiền